

UBND PHƯỜNG HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG LÂM



KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM
LỚP NT1

Giáo viên: Phạm Thị Hậu

Bùi Thị Kim Tuyền

Hà Thị Trâm

Năm học: 2025 - 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025- 2026

[illegible]

[illegible]

	* Vận động: đi			10	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
2	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi theo hiệu lệnh	Đi theo hiệu lệnh		x		x									1	
3	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi theo hiệu lệnh đi đều	Đi theo hiệu lệnh đi đều		x		x						x			2	
4	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trong đường hẹp	Đi trong đường hẹp dài 3m, rộng 25cm		x		x									1	
5	Đi kết hợp lăn ống trên đường thẳng	Đi kết hợp lăn ống	x	x									x		1	
6	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi có mang vật trên tay	Đi trong đường hẹp dài 3m, rộng 25cm có mang vật trên tay		x						x					1	
7	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi theo đường ngoằn ngoèo	Đi theo đường ngoằn ngoèo		x				x							1	
8	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước vào các ô	Đi bước vào các ô		x									x		1	
9	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước lên xuống bậc cao 15cm(5-7 bậc)	Bước lên xuống bậc cao		x							x				1	

[illegible]

	thẳng hướng															
17	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò thẳng hướng theo đường hẹp	Bò thẳng hướng theo đường hẹp (3m x 35-40)		x			x								1	
18	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò để giữ được vật trên lưng	Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng 3m		x				x							1	
19	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò để chui qua cổng	Bò chui qua cổng (cao 50cm, rộng 40cm)		x			x								1	
20	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò theo đường ngoằn ngoèo	Bò theo đường ngoằn ngoèo		x				x							1	
21	Biết bò đến vật cản và trườn qua vật cản, bò tiếp khoảng 2m, đứng dậy về chỗ hoặc lấy đồ chơi	Bò Trườn qua vật cản cao 10-15cm, rộng 20-25 cm, bò tiếp khoảng 2m, đứng dậy về chỗ hoặc lấy đồ chơi		x						x					1	
22	<i>Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi trườn chui qua cổng thể dục</i>	<i>Trườn chui qua cổng thể dục</i>	x	x									x		1	
	* Vận động: tung, ném, bắt			8	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
23	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi tung bắt bóng bằng 2 tay	Tung bóng bằng 2 tay		x						x					1	

[illegible]

	co bóp khi bật tại chỗ															
32	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật qua vạch kẻ	Bật qua vạch kẻ		x						x					1	
33	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa 15cm bằng 2 chân	Bật xa bằng 2 chân		x									x		1	
3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt				2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
34	Thực hiện được vận động cổ tay, ngón tay, bàn tay khi thực hiện thao tác rot, khuấy, đảo	Rót,khuấy,đảo				x									1	
		Rót,khuấy,đảo					x								1	
		Rót,khuấy,đảo			x										1	
		Rót,khuấy,đảo						x							1	
		Rót,khuấy,đảo										x			1	
		Rót,khuấy,đảo								x					1	
		Rót,khuấy,đảo									x				1	
		Rót,khuấy,đảo							x						1	
		Rót,khuấy,đảo											x		1	

		Rót,khuấy,đảo												x	1	
35	Thực hiện được vận động cổ tay,ngón tay,bàn tay khi thực hiện thao tác vò,xé	Vò,xé						x							1	
36	Thực hiện được vận động ngón tay để múa khéo	Xoa tay,uốn vận động cổ tay - ngón tay,chạm các đầu ngón tay với nhau				x									1	
		Xoa tay,uốn vận động cổ tay - ngón tay,chạm các đầu ngón tay với nhau						x							1	
37	Thực hiện được vận động ngón tay khi nhặt đồ vật	Nhón nhặt hạt									x				1	
		Nhón nhặt lá cây ,viên sỏi											x		1	
38	Phối hợp cử động của bàn tay,ngón tay và mắt khi đóng cọc.	Đóng cọc bằng gỗ					x								1	
39	Sử dụng sự khéo léo của các ngón tay qua hoạt động xâu,cài,buộc	Tập xâu vòng					x								1	
		Tập cài cúc									x				1	
		Tập xỏ dây giày											x		1	
40	Xếp chồng được 6-8 khối gỗ	Xếp chồng các hình khối khác nhau		x					x						1	

[illegible]

45		Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau						X							1	
		Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau						X							1	
		Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau										X			1	
	Biết được đặc điểm của một số loại thức ăn quen thuộc	Nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số món ăn quen thuộc trong gia đình						X							1	
		Nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số sản phẩm bánh kẹo							X						1	
		Nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số loại quả								X					1	

Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.					X								1	
Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.									X					
Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.							X							

Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.								X					1	
Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.							X							

[illegible]

		Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa						x							1	
48	Đi vệ sinh đúng nơi quy định	Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.				x									1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.					x								1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.			x										1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.						x							1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.									x				1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.							x						1	

		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.								x				1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.						x						1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.									x			1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.										x		1	
		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.											x	1	
		2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt		0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
49		Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ			x									1	
		Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ					x							1	
		Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ									x			1	

	Tự lấy gối và lên giường ngủ	Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ								X					1	
		Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ									X				1	
		Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ						X							1	
		Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ										X			1	
		Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ											X		1	
50	Trẻ biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chỗ đúng nơi quy định	Biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chỗ đúng nơi quy định	x			X									1	
		Biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chỗ đúng nơi quy định	x				X								1	
		Biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chỗ đúng nơi quy định	x		X										1	
		Biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chỗ đúng nơi quy định	x					X							1	

[illegible]

53	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh,..)	Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cất lấy giày dép, tự				X									1	
	Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cất lấy giày dép, tự			X											1	
	Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cất lấy giày dép, tự						X								1	
	Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cất lấy giày dép, tự									X					1	
	Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cất lấy giày dép, tự							X							1	
	Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cất lấy giày dép, tự								X						1	
	Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cất lấy giày dép, tự						X								1	
	Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cất lấy giày dép, tự										X				1	

		Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cắt lấy giày dép, tự											x	1	
54	Nhận đúng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ.	Nhận dạng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ.				x								1	
		Nhận dạng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ.					x							1	
		Nhận dạng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ.				x								1	
55	Biết xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn dưới sự hướng dẫn của cô	Xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn				x								1	
		Xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn			x									1	
		Xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn									x			1	
		Xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn								x				1	

		Xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn												X	1	
56	Biết nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh			X										1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh				X									1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh			X										1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh					X								1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh									X				1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh							X						1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh								X					1	
		Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh						X							1	

57	Bước đầu biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt							x							
	Bước đầu biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt			x											
	Bước đầu biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt											x			
	Bước đầu biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt												x	1	
58	Biết chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Tập thói quen tốt: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh									x				1	
3. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh				0	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
59	Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở	Nhận biết 1 số vận dụng nguy hiểm không được phép sờ vào và đến gần: Phích nước nóng, ổ cắm điện, bàn là, bếp đang đun, vật sắc nhọn (Dao, kéo, que						x							1	

		,bóng bàn..vào môm..													
		Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh: Đèn gần các con vật,ôm - sờ vào con vật...						x						1	
		Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh: Đèn gần,chơi ở những nơi có PTGT qua lại..									x			1	
	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
	A. Khám phá khoa học			5	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
61	Có khả năng tìm đồ vật vừa mới cất giấu qua nghe âm thanh	Nghe âm thanh tìm nơi phát ra âm thanh, và tìm đồ vật vừa mới cất giấu,		x			x							1	
62	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của một số con vật quen thuộc		x				x						1	

[illegible]

[illegible]

72	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc		x					x						1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc		x					x						1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc		x					x						1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc		x					x						1	
73	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của rau, hoa, quả quen thuộc		x						x					1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của rau, hoa, quả quen thuộc		x						x					1	

		Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của rau, hoa, quả quen thuộc		X							X						1	
	* Một số mùa trong năm			5	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
74	Biết được đặc điểm của từng mùa, trang phục theo mùa	Nhận biết tên gọi, đặc điểm, cách ăn mặc theo mùa đông	x	X				X									1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm, hoạt động của mùa xuân	x	X						X							1	
		Nhận biết tên gọi, đặc điểm, cách ăn mặc theo mùa hè	x	X									X				1	
		Trò chuyện với trẻ về các hoạt động trong ngày hè	x	X									X				1	
		Trò chuyện với trẻ về các hoạt động trong ngày hè	x	X									X				1	
	* Các ngày lễ hội			2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
75	Biết được món ăn đặc trưng của ngày tết nguyên đán	Nhận biết các món ăn đặc trưng của ngày tết nguyên	x	X						X							1	

		<i>đán</i>														
76	<i>Biết được đặc điểm của ngày tết, những hoạt động của ngày Tết Nguyên Đán</i>	<i>Nhận biết đặc điểm, hoạt động của ngày Tết Nguyên Đán</i>	<i>x</i>							x						
3. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				8	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
77	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cắt đúng đồ chơi màu đỏ, xanh theo yêu cầu	Màu đỏ -xanh		x				x							1	
78	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cắt đúng đồ chơi màu đỏ, vàng theo yêu cầu	Màu đỏ-vàng		x			x								1	
79	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cắt đúng đồ chơi màu vàng, xanh theo yêu cầu	Màu vàng-xanh		x				x							1	
80	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cắt đúng đồ chơi màu đỏ,vàng, xanh theo yêu cầu	Màu đỏ-vàng-xanh		x									x		1	
81	Chỉ,lấy,cắt đúng đồ chơi có hình dạng tròn - vuông theo yêu cầu	NBPB hình tròn - vuông		x					x						1	
82	Chỉ hoặc lấy hoặc cắt đúng đồ chơi có kích thước to - nhỏ theo yêu cầu	<i>Kích thước (to-nhỏ)</i>		x	x										1	
83	Số lượng(1- nhiều)	NBPB Số lượng(1-nhiều)		x							x				1	

84	Vị trí không gian(trên-dưới- trước sau) so với bản thân trẻ	Nhận biết vị trí không gian trước sau so với bản thân trẻ		x									x	1	
		Nhận biết vị trí không gian(trên-dưới) so với bản thân trẻ		x									x	1	
	4.Bản thân,người gần gũi			8	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
85	Nói được tên của bản thân,đặc điểm	Tên 1 số đặc điểm bên ngoài bản thân		x		x								1	
86	<i>B iết được đặc điểm của ngày trung thu,những hoạt động của ngày tết trung thu</i>	<i>Nhận biết đặc điểm của ngày tết trung thu</i>	x	x		x								1	
87	Biết được các hoạt động của bé trong nhóm,lớp	Nhận biết các hoạt động của bé trong nhóm,lớp		x									x	1	
88	Nói được tên các bạn trong nhóm,lớp	Các bạn của bé		x		x								1	
89	Nói được tên của những người gần gũi khi được hỏi	Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình		x				x						1	
		Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình		x				x						1	

[illegible]

tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe cô kể chuyện chủ đề đồ chơi của bé		x			x								1	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề đồ chơi của bé		x			x								1	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề các cô các bác		x	x										1	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề gia đình		x				x							1	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề gia đình		x				x							1	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề con vật		x					x						1	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề con vật		x					x						1	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề tết MX		x						x					2	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề thực vật		x							x				1	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề thực vật		x							x				1	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề PTGT		x								x			1	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề PTGT		x								x			1	
	Nghe cô kể chuyện chủ đề mùa hè		x									x		1	

		Nghe cô kể chuyện chủ đề BLMG		x									x	1	
95	Hiểu nội dung bài thơ,ca dao,đồng dao,hò vè,câu đố. Trả lời được các câu hỏi về tên bài thơ,ca dao,đồng dao,hò vè,câu đố	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề Bé và các bạn			x									1	
		Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề đồ chơi của bé				x								1	
		Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề các cô các bác trong trường			x									1	
		Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề gia đình					x							1	
		Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật						x						1	

[illegible]

97	<i>Đọc và kết hợp chơi trò chơi dân gian</i>	<i>Đọc và hợp chơi trò chơi dân gian</i>	x						x					1	
	<i>Đọc và kết hợp chơi trò chơi dân gian</i>	<i>Đọc và hợp chơi trò chơi dân gian</i>	x					x						1	
98	Hiểu nội dung bài hát. Trả lời được các câu hỏi về tên bài hát	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề bé và các bạn			x									1	
		Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề đồ chơi của bé				x								1	
		Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề các cô các bác trong trường			x									1	
		Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề gia đình					x							1	
		Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật						x						1	

		Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề tết mùa xuân							x					1	
		Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề thực vật								x				1	
		Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT									x			1	
		Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề mùa hè										x		1	
		Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề BLMG											x	1	
	B.Nghe ,nhắc lại các âm,các tiếng và các câu		18	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
99		Bắt chước và phát âm các tiếng kêu của con vật						x						1	
	Phát âm rõ tiếng	Bắt chước và phát âm các tiếng kêu của PTGT									x			1	

100	Đọc được bài thơ,ca dao,đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề bé và các bạn		x		x									1	
				x		x									1	
		Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề đồ chơi của bé		x			x								1	
				x			x								1	
		Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề các cô các bác trong trường		x	x										1	
		Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề gia đình		x				x							1	
				x				x							1	
		Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề con vật		x					x						1	
				x					x						1	
	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề tết MX		x						x					1	
		Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có		x							x				1	

		Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?Tại sao?						X								
		Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?Tại sao?						X								
		Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?Tại sao?							X							
		Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?Tại sao?								X						
		Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?Tại sao?									X					
		Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?Tại sao?										X				

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT		x								x			1	
	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT		x								x			1	
	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT		x								x			1	
	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề tết và MX		x						x					1	
	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề tết và MX		x						x					1	
	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề TV		x							x				1	
	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề TV		x							x				1	

[illegible]

123	Biết vận động đơn giản theo 1 vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc	Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề TV		x						x				1	
		Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề T - MX							x						
		Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật		x				x						1	
		Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT		x							x			1	
		Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề mùa hè		x								x		1	

		Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề BLMG		x									x	1	
124	Thích nghe hát,nghe nhạc và âm thanh của các nhạc cụ	Nghe hát, nghe nhạc (có bài của địa phương)với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ		x								x		1	
2.Vẽ,nặn,xé dán,xếp hình,xem tranh				38	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
125	Thích cầm bút tô màu, vẽ nguệch ngoạc	Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề Bé và các bạn		x		x								1	
		Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề đồ chơi của bé		x			x							1	
		Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề TV		x							x			1	
		Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề T - MX							x						
		Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề PTGT		x								x		1	

		Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề mùa hè		x								x		1	
		Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề BLMG		x									x	1	
		Vẽ các đường nét khác nhau : Nét thẳng,nét xiên,nét ngang chủ đề các cô các bác		x	x									1	
		Vẽ các đường nét khác nhau : Nét thẳng,nét xiên,nét ngang chủ đề con vật		x				x						1	
126	Thích cầm bút di màu	Tập cầm bút di màu chủ đề bé và các bạn		x	x									1	
		Tập chấm màu chủ đề đồ chơi của bé.		x			x							1	
		Tập cầm bút di màu chủ đề PTGT		x							x			1	
127	Thích Chơi với màu nước và tạo ra các sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	Tập in tranh bằng màu nước chủ đề CCCB	x	x	x									1	
		Tập in tranh bằng màu nước chủ đề gia đình	x	x				x						1	

		<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề con vật</i>	x	x					x							1	
		<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề Tết màu xuân</i>	x	x						x						1	
		<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề TV</i>	x	x							x					1	
		<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề PTGT</i>	x	x								x				1	
		<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề mùa hè</i>	x	x									x			1	
		<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề mùa hè</i>	x	x									x			1	
		<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề BLMG</i>	x	x										x		1	
128	Có khả năng xé vụn giấy, vo, vò, dán trang trí hình	-Xé giấy:Xé vụn ,xé dài chủ đề bé và các bạn		x		x										1	
		-Xé giấy:Xé vụn ,xé dài chủ đề gia đình		x				x								1	
		-Xé giấy:Xé vụn ,xé dài chủ đề con vật		x					x							1	

		-Xé giấy:Xé vụn ,xé dài chủ đề TV		x						x				1	
		-Xé giấy:Xé vụn ,xé dài chủ đề mùa hè		x								x		1	
		-Vo giấy chủ đề ĐC của bé		x			x							1	
		-Vo giấy chủ đề con vật		x					x					1	
129	Thích chơi với đất nặn và tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	Chơi với đất nặn,thực hiện các thao tác nặn xoay tròn,lăn dài,véo đất,bóp mềm đất chủ đề gia đình		x				x						1	
		Chơi với đất nặn,thực hiện các thao tác nặn xoay tròn,lăn dài,véo đất,bóp mềm đất chủ đề con vật		x					x					1	
		Chơi với đất nặn,thực hiện các thao tác nặn xoay tròn,ấn bẹt,véo đất,bóp mềm đất chủ đề PTGT		x								x		1	
		Chơi với đất nặn,thực hiện các thao tác nặn xoay tròn,véo đất,bóp		x							x			1	

		mềm đất chủ đề TV													
130	Thích chơi các hình khối nhiều màu	Chơi xếp hình		x		x									1
131	Xem tranh	Xem tranh		x							x				1
		Xem tranh		x						x					1
		Xem tranh		x									x		1
	Trong đó: - Lĩnh vực thể chất				17	20	18	17	16	13	16	13	13	13	
	- Lĩnh vực nhận thức				3	5	4	6	6	4	5	5	5	2	
	- Lĩnh vực ngôn ngữ				10	9	8	9	11	6	7	9	8	6	
	- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				6	11	8	9	12	4	10	10	6	5	

II. DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ TRONG NĂM

STT	Chủ đề	Nhánh chủ đề		Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
1	CCCB TRONG TRƯỜNG MN	1	Bé làm quen với nề nếp vệ sinh, ăn ngủ	1	Từ 08 /09 đến 12/09/2025	Phạm Thị Hậu
2		2	Cô giáo của bé	1	Từ 15/09 đến 19/09/2025	Bùi Thị Kim Tuyền
3		3	Công việc của các cô bác trong trường	1	Từ 22/09 đến 26/09/2025	Hà Thị Trâm
4	BÉ VÀ CÁC BẠN	1	Trung thu của bé	1	Từ 29 /09 đến 03/10/2025	Phạm Thị Hậu
5		2	Bé biết nhiều thứ	1	Từ 06/10 đến 10/10/2025	Bùi Thị Kim Tuyền
6		3	Các bạn của bé	1	Từ 13/10 đến 17/10/2025	Hà Thị Trâm
7		4	Bé và các bạn cùng chơi	1	Từ 20 /09 đến 24/10/2025	Phạm Thị Hậu

8	ĐỒ CHƠI CỦA BÉ	1	Những đồ chơi quen thuộc,gắn gũi	1	Từ 27 /10 đến 31/10/2025	Bùi Thị Kim Tuyền
9		2	Những đồ chơi chuyển động được	1	Từ 03 /11 đến 07/11/2025	Hà Thị Trâm
10		3	Những đồ chơi lắp ghép,xây dựng	1	Từ 10 /11 đến 14/11/2025	Phạm Thị Hậu
11		4	Những đồ chơi bé thích	1	Từ 17 /11 đến 21/11/2025	Bùi Thị Kim Tuyền
12	MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU	1	Mẹ của bé	1	Từ 24 /11 đến 28/11/2025	Hà Thị Trâm
13		2	Người thân của bé	1	Từ 01 /12 đến 05/12/2025	Phạm Thị Hậu
14		3	Đồ dùng gia đình bé	1	Từ 08 /12 đến 12/12/2025	Bùi Thị Kim Tuyền
15		4	Sở thích của gia đình bé	1	Từ 15 /12 đến 19/12/2025	Hà Thị Trâm
16	NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU	1	Những con vật nuôi trong gia đình	2	Từ 22 /12 đến 02/01/2026	Phạm Thị Hậu
17		2	Những con vật sống trong rừng	1	Từ 05 /01 đến 09/01/2026	Bùi Thị Kim Tuyền
18		3	Những con vật sống dưới nước	1	Từ 12 /01 đến 16/01/2026	Hà Thị Trâm
19		4	Những con vật biết bay, côn trùng.	1	Từ 19 /12 đến 23/01/2026	Phạm Thị Hậu
20	TẾT VÀ MÙA XUÂN	1	Bé chuẩn bị đón Tết	1	Từ 26 /01 đến 30/01/2026	Bùi Thị Kim Tuyền
21		2	Ngày tết của bé	1	Từ 02 /02 đến 06/02/2026	Hà Thị Trâm
23		3	Mùa xuân của bé	1	Từ 09 /02 đến 13/02/2026	Phạm Thị Hậu
24	CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP	1	Bé yêu cây xanh	1	Từ 23 /02 đến 27/02/2026	Bùi Thị Kim Tuyền
25		2	Một số loại hoa	1	Từ 02 /03 đến 06/03/2026	Hà Thị Trâm
26		3	Một số loại quả	1	Từ 09 /03 đến 13/03/2026	Phạm Thị Hậu
27		4	Một số loại rau củ	1	Từ 16 /03 đến 20/03/2026	Bùi Thị Kim Tuyền
28	MỘT SỐ LOẠI PTGT	1	PTGT đường bộ	2	Từ 23 /03 đến 03/04/2026	Hà Thị Trâm
29		2	PTGT đường thủy	1	Từ 06 /04 đến 10/04/2026	Phạm Thị Hậu
30		3	PTGT đường hàng không	1	Từ 13 /04 đến 17/04/2026	Bùi Thị Kim Tuyền
31	MÙA HÈ	1	Trang phục mùa hè	1	Từ 20 /04 đến 24/04/2026	Hà Thị Trâm

32	VỚI BÉ	2	Thời tiết mùa hè	1	Từ 27 /04 đến 01/05/2026	Phạm Thị Hậu
33		3	Các hoạt động của bé trong mùa hè	1	Từ 04 /05 đến 08/05/2026	Bùi Thị Kim Tuyền
34	BÉ LÊN MẪU GIÁO	1	Lớp mẫu giáo của bé	1	Từ 11/05 đến 15/05/2026	Hà Thị Trâm
35		2	Các hoạt động của bé trong nhóm,lớp	1	Từ 18 /05 đến 22/05/2026	Phạm Thị Hậu

III. DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG CHƠI -TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển					
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		TCKNXH & TM
			Khám phá	Toán	Thơ	Truyện	Âm nhạc Tạo hình
CÁC CÔ CÁC BÁC TRONG TRƯỜNG MN	Bé làm quen với nề nếp vệ sinh, ăn ngủ	- Tiết học: Bé làm quen với các thao tác vệ sinh trước khi ăn. Tiết học:- Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu. - Tiết học: Dạy trẻ kỹ năng mặc quần áo - Tiết học: Dạy trẻ kỹ năng đi dép, cất lấy dép trên giá - Tiết học: Rèn trẻ thói quen bẻ ghế bằng 2 tay, lấy xếp chén đúng nơi quy định					
	Cô giáo của bé	Đi kết hợp với chạy	Cô giáo của bé			Truyện:Vệ sinh buổi sáng	- Dạy hát:Nu na nu nống - Vẽ đường đi đến trường
	Công việc của các cô bác trong trường	Ném túi cát về phía trước	Công việc của các cô bác trong trường mầm non	NBPB to – nhỏ	Thơ:Chào		Dạy hát:Cô và mẹ
	Tổng	7	2	1	1	1	3

BÉ VÀ CÁC BẠN	Trung thu của bé	Đi theo hiệu lệnh	Trò chuyện với trẻ về ngày trung thu		Hãy giữ vệ sinh		- Dạy hát: Chiếc đèn ông sao. - Vẽ Ông trăng
	Bé biết nhiều thứ	Đi trong đường hẹp	Nhận biết các bộ phận trên cơ thể (mắt,mũi,miệng, tai)			Bé làm được việc gì	- Dạy hát:Trường chúng cháu là trường mầm non. - Xé dải lụa
	Các bạn của bé	Bật tại chỗ	Nhận biết các bộ phận trên cơ thể(tay,chân			Đôi bạn tốt	- Dạy hát: Em ngoan hơn búp bê - Di màu quả bóng
	Bé và các bạn cùng chơi	Bò thẳng hướng			Bạn mới		- Dạy hát: Giờ ăn đến rồi - Di màu trang phục tặng bạn - Bé chơi vui cùng bạn
	Tổng số	4	3	0	2	2	9
ĐỒ CHƠI CỦA BÉ	Những đồ chơi quen thuộc, gần gũi	Bò thẳng hướng theo đường hẹp	-Nhận biết những đồ chơi quen thuộc ,gần gũi	Nhận biết phân biệt đồ chơi cứng mềm, trơn (nhẵn)-xù xì		Truyện : Sẻ con	Dạy hát:Quả bóng
	Những đồ chơi chuyển động được	Chạy theo hướng thẳng	Nhận biết những đồ chơi chuyển động được		Thơ: Cùng chơi		- Dạy VĐ : Quả bóng - Vẽ cuộn len
	Những đồ chơi lắp ghép,xây dựng		Nhận biết những đồ chơi lắp ghép,xây dựng	NBPB màu đỏ-vàng		Truyện: Chiếc đu màu đỏ	- Dạy hát: Ngựa gỗ - Vo viên bi
	Những đồ chơi bé thích	Bò chui qua cổng	Nhận biết những đồ chơi bé thích		Đồng dao:Kéo cưa lừa xẻ		- Dạy hát: Đu quay - Chấm màu trang trí chiếc mũ tặng bạn bằng ngón tay
	Tổng số	3	4	2	2	2	7
MẸ VÀ	Mẹ của bé	Đi theo đường	Trò chuyện với			Truyện: Ngựa	- Dạy hát:Mẹ yêu không

NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU		ngoằn ngoèo	trẻ về mẹ của bé			mẹ ngựa con	nào. - Nặn: Chiếc vòng
	Người thân của bé	Ném bóng về phía trước	Trò chuyện với trẻ về người thân của bé		Thơ: Yêu mẹ		- Dạy hát: Lời chào buổi sáng. - Chấm màu trang trí áo dài tặng mẹ bằng ngón tay
	Đồ dùng gia đình bé	Chạy theo hiệu lệnh	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng trong gia đình	NBPB: Màu đỏ -xanh		Truyện: Cháu chào ông ạ	Dạy hát: Quà tặng mẹ
	Sở thích của gia đình bé	Ném bóng vào trúng đích	Nhận biết tên gọi, đặc điểm, cách ăn mặc theo mùa đông		Thơ: Chối ngoan		- Dạy hát: Cả nhà thương nhau - Xé dây nơ tặng bà.
	Tổng số	4	4	1	2	2	7
NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU	Những con vật nuôi trong gia đình	Đi bước qua gậy kê cao	Nhận biết con vật nuôi trong gia đình			Truyện: Thỏ con không vâng lời	- Dạy hát: Một con vịt - Xé thức ăn cho gà
		Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng		NBPB Màu vàng-xanh	Thơ: Con cá vàng		- Dạy hát: Rửa mặt như mèo - Vẽ: Con gà con
	Những con vật sống trong rừng	Xếp công vườn bách thú	Nhận biết con vật sống trong rừng	NBPB hình tròn-vuông			- Dạy hát: Gà trống, mèo con và cún con - In hình đàn thỏ con
	Những con vật sống dưới nước	bò theo đường ngoằn ngoèo	Nhận biết con vật sống dưới nước			Truyện: Cá và chim	- Dạy hát: Cá vàng bơi - Vo mồi cho cá
	Những con vật biết bay, côn trùng	Tung bắt bóng cùng cô	Nhận biết những con vật biết bay, côn		Thơ: Con voi		- Dạy VĐ: Một con vịt - Nặn: Con giun

			trùng				
	Tổng số	5	4	2	2	2	10
TẾT VÀ MÙA XUÂN	Bé chuẩn bị đón Tết	Tung bóng bằng 2 tay	Nhận biết đặc điểm, hoạt động của ngày Tết Nguyên Đán			Truyện: Thỏ con đón Tết	- Tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Sắp đến Tết rồi - Tập in tranh bằng màu nước: in hoa đào bằng ngón tay
	Ngày tết của bé	Đi có mang vật trên tay	Nhận biết các món ăn đặc trưng của ngày tết nguyên đán		Thơ:Đi chợ tết.		- Dạy hát:Đêm pháo hoa. - Nặn bánh dày
	Mùa xuân của bé	Bật qua vạch kẻ	Trò chuyện với trẻ về thời tiết,cảnh vật một số hoạt động khi mùa xuân về			Mùa xuân đã về	- Dạy hát:Mùa xuân. - Vẽ:Cái bánh tròn
	Tổng số	3	3		1	2	6
CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP	Cây xanh	Đứng co 1 chân		NBPB số lượng một và nhiều		Truyện:Cây táo.	- Dạy hát:Quả - In màu cây xanh bằng bàn tay
	Một số loại hoa	Bò trườn qua vật cản	Nhận biết một số loại hoa		Thơ:Hoa nở		- Dạy hát:Màu hoa. - Xé cánh hoa
	Một số loại quả	Tung bóng qua dây	Nhận biết một số loại quả			Truyện:Quả thị	- Dạy hát bài: Cây bắp cải. - Vẽ quả tròn
	Một số loại rau củ	Bước lên xuống bậc cao	Nhận biết một số loại rau củ.		Thơ:Bắp cải xanh		- Dạy VĐ múa minh họa: Cây bắp cải. - Nặn quả tròn
	Tổng số	4	3	1	2	2	8
MỘT SỐ LOẠI PTGT	PTGT đường bộ	Đi theo hiệu lệnh đi đều	Trò chuyện với trẻ về một số PTGT đường bộ		Thơ:Xe đạp		- Dạy VĐ vỗ đệm theo nhịp: Lái ô tô. - Tô màu ô tô tải

		Lăn bóng trong đường hẹp	Nhận biết đèn giao thông			Kiến con đi ô tô	- Dạy hát:Đèn xanh đèn đỏ. - Vẽ:Bánh xe ô tô
	PTGT đường thủy	Xếp chồng 6-8 khối(xếp công nhà để xe)	Trò chuyện với trẻ về một số PTGT đường thủy		Thơ:Con tàu		- Dạy hát: Đoàn tàu nhỏ xíu. - In thuyền trên biển
	PTGT đường hàng không	Ném túi cát vào trúng đích	Trò chuyện với trẻ về một số PTGT đường hàng không			Truyện:Vì sao thỏ cắt đuôi	- Dạy hát: Đường em đi . - Nặn:bánh xe
	Tổng số	4	4	0	2	2	8
MÙA HÈ VỚI BÉ	Trang phục mùa hè	Đi kết hợp lăn ống		NBPB màu xanh-đỏ-vàng	Đồng dao:Chi chi chành chành		- Dạy hát:Ếch ộp. - Vẽ đám mây
	Thời tiết mùa hè	Đi bước vào các ô	Trò chuyện với trẻ về trang phục mùa hè			Truyện:Chiếc ô của thỏ trắng	- Dạy VĐ:Mùa hè đến. - Xé dán mưa
	Các hoạt động của bé trong mùa hè.	Bật xa bằng 2 chân	Trò chuyện với trẻ về biển	NBPB:Nhận biết vị trí không gian(trước- sau) so với bản thân trẻ	Thơ:Bóng mây		In tia nắng ông mặt trời bằng ngón tay
	Tổng số	3	2	2	2	1	5
BÉ LÊN MẪU GIÁO	Lớp mẫu giáo của bé	Chạy đổi hướng		Nhận biết vị trí không gian(trên-dưới) so với bản thân trẻ	Đồng dao:Tập tầm vông		- Dạy hát: Đi học về - Vẽ quả bóng
	Các hoạt động của bé trong nhóm, lớp	Trườn chui qua cổng thẻ đục	Các hoạt động của bé trong lớp			Em bé dũng cảm	- Dạy VĐ :Cháu đi mẫu giáo - In màu bông hoa,lá hoa
	Tổng số	2	1	1	1	1	4
Cộng tổng số hoạt động cả năm		39	30	10	17	17	67

NGƯỜI SOẠN

KHỎI TRƯỞNG

THAY MẶT NHÀ TRƯỞNG
HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

Phạm Thị Hậu

Phạm Thị Hậu

Phạm Thị Bắc

Bùi Thị Kim Tuyền

Hà Thị Trâm

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08:56 16/12/2025
bởi Lê Thị Thu Trang (codl_trangitt) – Trường MN Đăng Lâm